

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2025/HS-ST
Ngày 30 tháng 12 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Tâm, ông Huỳnh Văn Dứt.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Xuân Hoài là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T An sinh ngày 15/02/1992; CCCD số 089092018427, do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/9/2022; nơi sinh tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tùng E và bà Huỳnh Thị Xoàn E1; chưa vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/10/2025 đến nay (Có mặt).

Bị hại: Ông Trần Văn M, sinh năm 1971 (chết).

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Lê Thị Tuyết M1, sinh năm 1973, anh Trần Văn T1, sinh năm 1992 và anh Trần Vĩ K, sinh năm 2006; cùng địa chỉ cư trú: Ấp T, xã C, tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hồ Ngọc M2, sinh năm: 1977; địa chỉ cư trú: Ấp T, xã C, tỉnh An Giang.

Người làm chứng, gồm các ông, bà: Nguyễn Trung H, Trần Thị P, Võ văn N, Trần Văn T2, Huỳnh Thị Xoàn E1, Nguyễn Văn Tùng E, Hồ Thị H1.

Tại phiên tòa có mặt các ông bà Tuyết M1, X, Tùng E, những người còn lại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết Nguyễn Văn T A là người làm thuê san lấp đất vườn cho Hồ Ngọc M2 (là chủ máy kobelco), nên ngày 25/6/2025 Trần Văn M gặp A và thỏa thuận thuê san lấp đất vườn tại ấp T, xã M (nay là xã C) với giá 300.000 đồng/giờ, A đồng ý và thông báo cho Văn M biết. Đến khoảng 07 giờ ngày 27/6/2025, trong quá trình A mức đất san lấp thì bánh xích của máy kobelco bị hư nên ông Văn M và A cùng sửa. Do bánh xích nặng không thể dùng tay, A kêu ông Văn M ra xa khỏi khu vực của máy, để A điều khiển khớp cần mức. Lúc này, A không quan sát, kiểm tra vị trí của Văn M đang đứng nên A điều khiển cần mức từ trái qua phải va trúng vào phần đầu của Văn M, làm Văn M tử vong tại chỗ. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A tiến hành khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi theo quy định.

Vật chứng thu giữ: 01 máy kobelco, loại thân máy xúc dài 2m, rộng 1,5m, phần tay cần và gầu đào dài 4,5m, di chuyển bằng 02 bánh xích sắt, mỗi bánh xích dài 1,5m; 01 dấu vết màu nâu (nghi máu), 01 mẫu máu của Trần Văn M.

Tại Kết luận giám định tử thi số 928/KL-KTHS ngày 27/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh A đối với Trần Văn M: Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não nặng, vỡ sụn xương hộp sọ, dập nát mô não.

Tại Kết luận giám định số 84/KL-KTHS ngày 23/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh A kết luận: Mẫu máu thu tại hiện trường là máu người, nhóm máu A, mẫu máu tử thi Trần Văn M, sinh năm 1971, thuộc nhóm máu A.

Cáo trạng số: 28/CT-VKKV11 ngày 28/11/2025, của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – An Giang, truy tố Nguyễn Văn Trúc A về tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

Đại diện hợp pháp bị hại và người làm chứng Huỳnh Thị Xoàn E1, Nguyễn Văn T3 Em có mặt tại phiên tòa, trình bày phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX):

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách từ 02 năm đến 03

năm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. T4:

+ Trả cho ông Hồ Ngọc M2 01 máy kobelco, loại thân máy xúc dài 2m, rộng 1,5m, phần tay cần và gầu đào dài 4,5m, di chuyển bằng 02 bánh xích sắt, mỗi bánh xích dài 1,5m;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc, mặt trước ghi chữ “Vết màu nâu thu tại hiện trường (trên cần máy xúc đất)”. Bên trong chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu; 01 chiếc, mặt trước có chữ “Máu tử thi Trần Văn M, sinh năm: 1971”. Bên trong chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu gì khác, nên không đề cập.

Đối với Hồ Ngọc M2 giao xe kobelco cho Nguyễn Văn T An san lấp đất cho Trần Văn M có đảm bảo về an toàn lao động hay không sẽ giao Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, về các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Trúc A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động

cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, phù hợp với Kết luận giám định tử thi số 928/KL-KTHS ngày 27/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh A và Kết luận giám định số 84/KL-KTHS ngày 23/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh A cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 07 giờ ngày 27/6/2025, tại đất vườn ở ấp T, xã M (nay là xã C), trong quá trình A điều khiển cần múc, A không quan sát, kiểm tra vị trí của ông Trần Văn M đang đứng nên khi A điều khiển cần múc từ trái qua phải thì va trúng vào phần đầu của ông Văn M, làm ông Văn M tử vong tại chỗ. Hành vi phạm tội của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu khách quan của tội: “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo A là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo lái xe làm thuê san lấp đất vườn cho ông Trần Văn M khi bánh xích của máy kobelco bị hư, bị cáo với ông Trần Văn M cùng sửa là việc cần phải làm, nhưng để điều khiển bánh xích khớp cần múc thì phải chú ý quan sát kỹ trước khi thực hiện, nhưng bị cáo không tuân thủ nghiêm về phòng ngừa trước khi thực hiện dẫn đến ông Trần Văn M tử vong. Hành vi đó của bị cáo là thể hiện do lỗi vô ý vì cẩu thả, vi phạm các quy tắc thông thường trong sinh hoạt, gây thiệt hại về tính mạng của người khác, nên cần có một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi mà bị cáo gây ra.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo mới phạm tội lần đầu; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, trong thời gian cho tại ngoại bị cáo không vi phạm nào khác, chứng tỏ bị cáo có ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ... Đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét về tính chất, tuy là phạm tội nghiêm trọng, nhưng bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với quy định tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, HĐXX xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên cho bị cáo được hưởng án treo, để tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa lao động nuôi sống gia đình, như đề nghị của Kiểm sát viên. Xét mức án mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, đủ sức răn đe giáo dục bị cáo, nên được HĐXX chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ. Bởi: 01 máy kobelco, loại thân máy xúc dài 2m, rộng 1,5m, phần tay cần và gầu đào dài 4,5m, di chuyển bằng 02 bánh xích sắt, mỗi bánh xích dài 1,5m là của Hồ Ngọc M2, cần tuyên trả; riêng 01 chiếc, mặt trước ghi chữ “Vết màu nâu thu tại hiện trường (trên cần máy xúc đất)”. Bên trong chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu và 01 chiếc, mặt trước có chữ “Máu tử thi Trần Văn M, sinh năm: 1971”. Bên trong chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu gì khác, nên HĐXX không đề cập.

Đối với hành vi của Hồ Ngọc M2, HĐXX thống nhất giao Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra về hành vi giao xe cho Nguyễn Văn Trúc A san lấp đất cho ông Trần Văn M có tuân thủ về an toàn lao động hay không để xem xét xử lý theo quy định.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Trúc A phạm tội “Vô ý làm chết người”.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Trúc A 01 năm tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Trúc A cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh An Giang, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc, mặt trước ghi chữ “Vết màu nâu thu tại hiện trường (trên cần máy xúc đất)”. Bên trong chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu và 01 chiếc, mặt trước có chữ “Máu tử thi Trần Văn M, sinh năm: 1971”. Bên trong chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu.

- Trả cho ông Hồ Ngọc M2: 01 máy kobelco, loại thân máy xúc dài 2m, rộng 1,5m, phần tay cần và gầu đào dài 4,5m, di chuyển bằng 02 bánh xích sắt, mỗi bánh xích dài 1,5m.

(Vật tiêu hủy và giao trả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A và Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 – An Giang.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Trúc A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/12/2025), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TA tỉnh (01);
- VKS khu vực 11;
- VKS tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang (01);
- Cơ quan THAHS, HTTP (02);
- Phòng hồ sơ (01);
- Phòng THADS khu vực 11(01);
- Bộ phận THAHS.TA (01);
- Phân trại tạm giam khu vực Chợ Mới;
- UBND xã Cù Lao Giêng;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Lê Văn Huệ